

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DU LỊCH
MST**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DU LỊCH MST

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MST TRAVEL TRADING DEVELOPMENT AND INVESTMENT CONSULTING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107716036

3. Ngày thành lập: 03/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 ngõ 93/83/69 phố Hoàng Văn Thái, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0922886899

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
6.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
9.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
10.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
11.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
20.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
21.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
23.	Bán buôn gạo	4631
24.	Bán buôn thực phẩm	4632
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
36.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
37.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
38.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
39.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cầm đồ	6492
40.	Quảng cáo	7310
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
44.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
45.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774

